

Số: /KH-UBND

Sơn Kim 1, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026

Căn cứ Chương trình hành động số 42-CTr/TU của Tỉnh ủy Hà Tĩnh về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 04/KH-BCĐ, ngày 18/4/2025 của Ban chỉ đạo tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 369/KH-TU, ngày 05/05/2025 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Thực hiện Chương trình hành động số 01-CTHĐ/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/8/2025 của UBND xã về việc triển khai thực hiện thực hiện Khoa học, Công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dự toán ngân sách thực hiện Khoa học, Công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026

Ủy ban nhân dân xã Sơn Kim 1 ban hành Kế hoạch thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai và thực hiện kịp thời, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại các Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 01-CTHĐ/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các thôn về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung, phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cán

bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ nội dung của Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 01-CTHĐ/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nghiên cứu, học tập và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào thực tiễn để thực hiện tốt các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

- Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các tập thể và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn, kịp thời giải quyết các vấn đề cấp bách, tạo chuyển biến tích cực trong tình hình mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cụ thể hóa và thực hiện kịp thời, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 01-CTHĐ/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Từng bước xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ thực hiện và phân công tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao, thực sự tạo được đột phá phát triển về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian vừa qua, năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, kết nối chia sẻ dữ liệu.

- Cài đặt 100% máy tính cho cán bộ, công chức cơ quan bằng phần mềm virus bản quyền nhằm để bảo vệ an toàn thông tin, dữ liệu máy tính.

- Triển khai hoàn thiện các hệ thống số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành đồng bộ, thông suốt: Hệ thống họp trực tuyến; hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; hệ thống thư điện tử; hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cổng thông tin điện tử,...

- Thực hiện bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các thủ tục hành chính ưu tiên.

- 95% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân

chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hoá ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hoá tài liệu lưu trữ.

- Trên 95% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo khí thế trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Các phòng, ban, ngành cấp xã và các thôn

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 01-CTHD/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy... xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là yếu tố quyết định phát triển của xã, là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để đưa xã phát triển bền vững. Hình thức tuyên truyền đa dạng thông qua hệ thống Trang Thông tin điện tử xã, đài truyền thanh và các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử khác.

1.2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo quy định. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Khai thác các nền tảng đào tạo trực tuyến do bộ, ngành Trung ương, tỉnh triển khai về địa phương để cung cấp miễn phí, thường xuyên, kịp thời kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Ban hành quy chế, xây dựng cơ chế giám sát, thành lập đoàn kiểm tra định kỳ, báo cáo kết quả theo tháng, quý, 6 tháng, 1 năm. Thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ làm công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở Nội vụ.

- Phối hợp với các nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số trong cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên và nhân dân.

- Thường xuyên chỉ đạo tăng cường thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các văn bản của Đảng, của Nhà nước và của Tỉnh của xã về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU, Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh. Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, chỉ đạo các thôn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân về lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đa dạng hóa hình thức truyền thông (trang truyền thông, phát thanh, mạng xã hội,...).

2. Tập trung rà soát và hoàn thiện cơ chế, chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa cơ chế, chính sách thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Phòng Kinh tế

- Triển khai các hoạt động xúc tiến, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu các cấp có thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tham mưu HĐND xã và UBND xã phương án kinh phí để triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo các Kế hoạch đã ban hành; phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu, quy định.

2.2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Rà soát, tham mưu đề xuất chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nghiên cứu khoa học công nghệ làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực và đơn vị.

- Phối hợp các phòng, ban, ngành chủ động rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

Chủ trì, phối hợp các phòng, ban ngành liên quan rà soát, tham mưu đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Các phòng, ban, ngành xã và các cơ quan, đơn vị

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan, địa phương trong tỉnh với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai các nền tảng số: Nông nghiệp thông minh, giáo dục, y tế thông minh, môi trường, đầu tư, tài chính, ngân sách,... Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

3.2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch hành động và các văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút vốn đầu tư; đổi mới phương thức đầu tư đối tác công tư cho các dự án hạ tầng số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã lồng ghép nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm và chương trình hành động của Ủy ban nhân dân xã thực hiện các kết luận của Tỉnh ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, kế hoạch của UBND tỉnh và các Văn bản chỉ đạo của Đảng ủy, Nghị Quyết của HĐND xã về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

3.3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số lồng ghép vào quy hoạch tổng thể của địa phương; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Kết nối quỹ đầu tư cho các dự án khởi nghiệp tại địa phương.

- Phối hợp với các cấp đẩy nhanh phát triển hạ tầng viễn thông, internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 4G, 5G và tiến tới 6G; phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung.

3.4. Công an xã

Chủ trì, tiếp tục tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo an toàn, an ninh mạng và triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn xã; triển khai kế hoạch ứng dụng các nền tảng số, nền tảng số dùng chung đảm bảo thống nhất, liên thông.

3.5. Văn phòng HĐND - UBND, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

- Triển khai dự án nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số;

- Vận hành đảm bảo an ninh, an toàn thông tin tại các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

4. Phát triển nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu các giải pháp, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chỉ đạo các trường tăng cường ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhất là điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo. Phát triển hệ sinh thái giáo dục số và học tập hiện đại. Tăng cường đào tạo về kỹ năng số, kiến thức về công nghệ mới; triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học liệu số, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận công nghệ sớm.

- Rà soát, tham mưu đề xuất xây dựng chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước theo quy định, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương. Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao. Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó ưu tiên thu hút, tuyển dụng, trọng dụng nhân tài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc, sinh sống tại các cơ quan đảng, nhà nước, các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với các sở tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số (quản trị dữ liệu, sử dụng nền tảng số...). Tích hợp, lồng ghép nội dung chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo chính quy, bồi dưỡng cán bộ; liên kết với doanh nghiệp công nghệ để xây dựng chương trình thực hành, trao đổi,... cụ thể hóa các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu tổ chức các khóa học ngắn hạn, hội thảo, và chiến dịch nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người lao động và cộng đồng. Khuyến khích học tập suốt đời thông qua các nền tảng học trực tuyến về công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4.2. Phòng kinh tế và các ban, ngành, cơ quan, đơn vị

Tìm kiếm, giới thiệu tiếp nhận, tuyển dụng, thu hút đủ nguồn nhân lực công nghệ thông tin, bố trí đảm bảo triển khai chất lượng Kế hoạch số 482/KH-UBND

ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

5.1. Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị

- Theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn việc triển khai thực hiện Kế hoạch 231/KH-UBND của UBND tỉnh và Chương trình hành động số 01-CTHD/ĐU ngày 10/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy. Triển khai ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công - tư trong phát triển hạ tầng số. Triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực như: Du lịch, nông nghiệp, sản xuất, logistics, thương mại điện tử, giáo dục - y tế, môi trường,... Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Số hóa hồ sơ, tài liệu, thực hiện toàn bộ các hoạt động xử lý hồ sơ, công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, các ứng dụng tiện ích chất lượng cao phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa bàn xã, phục vụ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên môi trường số. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và các nhiệm vụ khác do các bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm thực hiện.

5.2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng, triển khai Chương trình phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo. Phát triển các nền tảng số dùng chung, các cơ sở dữ liệu số dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, tái cấu trúc, số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ dựa trên công nghệ số.

- Tham mưu kế hoạch phát triển văn hóa số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý văn hóa, di sản, thể thao và du lịch. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao. Huy động, khuyến khích và xây dựng cơ chế đãi ngộ, động viên đội ngũ trí thức, thanh niên là lực lượng tiên phong xây dựng văn hóa số.

- Phối hợp triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực của công nghệ số đến môi trường sống, xã hội, người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm,... để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh. Triển khai thực hiện bệnh án điện tử tại trạm y tế xã.

5.3. Văn phòng HĐND - UBND, Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

Triển khai ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính của xã; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số; triển khai kế hoạch cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

5.4. Phòng Kinh tế

Tham mưu, đề xuất triển khai nền tảng số về giám sát, thu thập, quản lý dữ liệu lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, môi trường của xã theo chỉ đạo, hướng dẫn của sở và tích hợp, liên thông với nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh. Xây dựng chương trình, đề án, dự án đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm phát huy lợi thế trên một số lĩnh vực của xã như: Chương trình phát triển nông nghiệp công nghệ cao; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển nông nghiệp; Chương trình ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp; Chương trình giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản.

5.5. Công an xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số trong cộng đồng.

- Tham mưu bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu. Xây dựng đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố về an toàn thông tin, an ninh mạng. Tham mưu ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu, thông tin quan trọng của tổ chức và cá nhân trong hệ thống chính trị. Định kỳ phối hợp kiểm tra, phòng chống tấn công mạng. Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố an ninh mạng. Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố.

- Tăng cường giám sát ở trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Xây dựng, triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị. Chia sẻ thông tin trong phạm vi quản lý và đảm bảo đúng quy định; phối hợp theo dõi, giám sát, xử lý sự cố, có kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên các hệ thống để bảo đảm an ninh, an toàn.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

6.1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị

- Theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức nghiên cứu, đề xuất kế hoạch đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: Nông nghiệp, thương mại, ...

- Phối hợp triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số. Xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm chủ lực, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, IoT, blockchain trong nông nghiệp, chế biến,...

6.2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tham mưu: Giải pháp phát triển khoa học và công nghệ. Khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chuỗi cung ứng số.

6.3. Phòng Kinh tế

Tập trung các nội dung hỗ trợ tư vấn về chuyển đổi số, hỗ trợ áp dụng công nghệ, ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Phát huy vai trò của địa phương, doanh nghiệp trong việc chủ trì, đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm gắn với địa danh, loại hình dịch vụ có thế mạnh của địa phương. Khai thác cổng thông tin hoặc sàn thương mại điện tử của tỉnh để hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm được sản xuất, chế biến tại Hà Tĩnh, kết nối doanh nghiệp trong và ngoài xã. Đẩy mạnh thương mại điện tử, thúc đẩy các mô hình kinh doanh số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương; các chương trình mục tiêu, đề án, dự án có liên quan.

2. Nguồn vốn huy động đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn vốn từ các quỹ hỗ trợ, đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; quỹ phát triển khoa học và công nghệ các cấp, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động lập kế hoạch, tham mưu chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng và tiến độ.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch; là đầu mối giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; xây dựng biểu mẫu theo dõi, thống kê, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương hàng tháng, quý, 6 tháng, báo cáo năm; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn trong công tác xây dựng dự toán, quyết toán và tham mưu cấp có thẩm quyền phương án kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được theo Kế hoạch này đảm bảo phù hợp khả năng cân đối của ngân sách.

3. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị

Theo chức năng nhiệm vụ, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, ... phản ánh về UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Ủy ban MTTQ; đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Trạm y tế xã;
- Trường MN, TH, THCS;
- BT chi bộ, thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Sỹ Hiệp